

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng mai.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 03/7/2026**

**Tin phát lúc: 11h25 ngày 02/7/2026**

**Dự báo viên**



**Nguyễn Danh Lam**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều  
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/02/7	13h/02/7	19h/02/7	1h/03/7	7h/03/7
Mã	Mường Lát	16509	16505	16500	16495	16490
Mã	Hồi Xuân	5368	5385	5405	5420	5400
Mã	Cắm Thủy	1210	1205	1230	1235	1215
Mã	Lý Nhân	252	240	225	210	230
Bưởi	Thạch Quảng	729	740	720	700	690
Bưởi	Kim Tân	281	300	285	270	255
Âm	Lang Chánh	4704	4707	4710	4708	4705
Chu	Cửa Đạt	2737	2740	2730	2720	2735
Chu	Bái Thượng	1060	1050	1070	1030	1065
Chu	Xuân Khánh	92	100	120	140	110

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	173	-90	180	-80
Mã	Quảng Châu	145	-104	148	-95
Lèn	Lèn	222	-46	228	-40
Lèn	Cụ Thôn	204	-54	210	-50
Yên	Chuối	99	-31	100	-25
Yên	Ngọc Trà	119	-81	120	-75

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

